



Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông  
Khoa Công nghệ thông tin 1

## Toán rời rạc 2

### Bài toán tìm đường đi ngắn nhất

Vũ Hoài Thư

# Nội dung

---

- ▶ Phát biểu bài toán tìm đường đi ngắn nhất
- ▶ Thuật toán Dijkstra
- ▶ Thuật toán Bellman-Ford
- ▶ Thuật toán Floyd

# Bài toán tìm đường đi ngắn nhất (1 / 2)

## ► Khái niệm độ dài đường đi trên đồ thị

- Xét đồ thị  $G = \langle V, E \rangle$  với tập đỉnh  $V$  và tập cạnh  $E$
- Với mỗi cạnh  $(u, v) \in E$ , ta đặt tương ứng một số thực  $a(u, v)$  được gọi là trọng số của cạnh,  $a(u, v) = \infty$  nếu  $(u, v) \notin E$
- Nếu dãy  $v_0, v_1, \dots, v_k$  là một đường đi trên  $G$  thì  $\sum_{i=1}^k a(v_{i-1}, v_i)$  được gọi là **độ dài của đường đi**

## ► Bài toán dạng tổng quát

- Tìm đường đi (có độ dài) ngắn nhất từ một đỉnh xuất phát  $s \in V$  (đỉnh nguồn) đến đỉnh cuối  $t \in V$  (đỉnh đích)?
- Đường đi như vậy được gọi là đường đi ngắn nhất từ  $s$  đến  $t$ , độ dài của đường đi  $d(s, t)$  được gọi là khoảng cách ngắn nhất từ  $s$  đến  $t$
- Nếu không tồn tại đường đi từ  $s$  đến  $t$  thì độ dài đường đi  $d(s, t) = \infty$

# Bài toán tìm đường đi ngắn nhất (2/2)

## ► Trường hợp 1: $s$ cố định, $t$ thay đổi

- Tìm đường đi ngắn nhất từ  $s$  đến tất cả các đỉnh còn lại trên đồ thị ?
- Đối với đồ thị có **trọng số không âm**, bài toán luôn có lời giải bằng thuật toán Dijkstra
- Đối với đồ thị có **trọng số âm nhưng không tồn tại chu trình âm**, bài toán có lời giải bằng thuật toán Bellman-Ford
- Trong trường hợp đồ thị có **chu trình âm**, bài toán không có lời giải

## ► Trường hợp 2: $s$ thay đổi và $t$ cũng thay đổi

- Tìm đường đi ngắn nhất giữa tất cả các cặp đỉnh của đồ thị
- Đối với đồ thị có **trọng số không âm**, bài toán được giải quyết bằng cách thực hiện lặp lại  $n$  lần thuật toán Dijkstra
- Đối với đồ thị **không có chu trình âm**, bài toán có thể giải quyết bằng thuật toán Floyd



# Điều kiện để bài toán có lời giải

---

- ▶ Phải tồn tại đường đi từ  $s$  tới  $t$ 
  - Đồ thị vô hướng liên thông hoặc có hướng liên thông mạnh
  - Đồ thị vô hướng, trong đó  $s$  và  $t$  phải thuộc cùng một thành phần liên thông
  - Đồ thị có hướng, và có đường đi từ  $s$  tới  $t$
- ▶ Đồ thị không chứa chu trình âm



# Nội dung

---

- ▶ Phát biểu bài toán tìm đường đi ngắn nhất
- ▶ Thuật toán Dijkstra
- ▶ Thuật toán Bellman-Ford
- ▶ Thuật toán Floyd

# Thuật toán Dijkstra (1 / 2)

## ► Mục đích

- Sử dụng để tìm đường đi ngắn nhất từ một đỉnh  $s$  tới các đỉnh còn lại của đồ thị
- Áp dụng cho **đồ thị có hướng** với **trọng số không âm**

## ► Tư tưởng

- Gán nhãn **tạm thời** cho các đỉnh
  - Nhãn của mỗi đỉnh cho biết cận trên của độ dài đường đi ngắn nhất tới đỉnh đó
- Các nhãn này sẽ được **biến đổi** (tính lại) nhờ một thủ tục lặp
  - Ở mỗi một bước lặp sẽ có một nhãn tạm thời trở thành nhãn cố định (nhãn đó chính là độ dài đường đi ngắn nhất từ  $s$  đến đỉnh đó)

# Thuật toán Dijkstra (2/2)

**Dijkstra** ( $s$ ) {

**Bước 1 (Khởi tạo):**

$d[s] = 0$ ; //Gán nhãn của đỉnh  $s$  là 0

$T = V \setminus \{s\}$ ; //  $T$  là tập đỉnh có nhãn tạm thời

**for** ( $v \in V$ ) { //Sử dụng  $s$  gán nhãn cho các đỉnh còn lại

$d[v] = a(s, v)$ ;

$truoc[v] = s$ ;

    }

**Bước 2 (Lặp):**

**while** ( $T \neq \emptyset$ ) {

        Tìm đỉnh  $u \in T$  sao cho  $d[u] = \min\{ d[z] \mid z \in T \}$ ;

$T = T \setminus \{u\}$ ; //cô định nhãn đỉnh  $u$

**for** ( $v \in T$ ) { //Sử dụng  $u$ , gán nhãn lại cho các đỉnh

**if** ( $d[v] > d[u] + a(u, v)$ ) {

$d[v] = d[u] + a(u, v)$ ; //Gán lại nhãn cho đỉnh  $v$ ;

$truoc[v] = u$ ;

            }

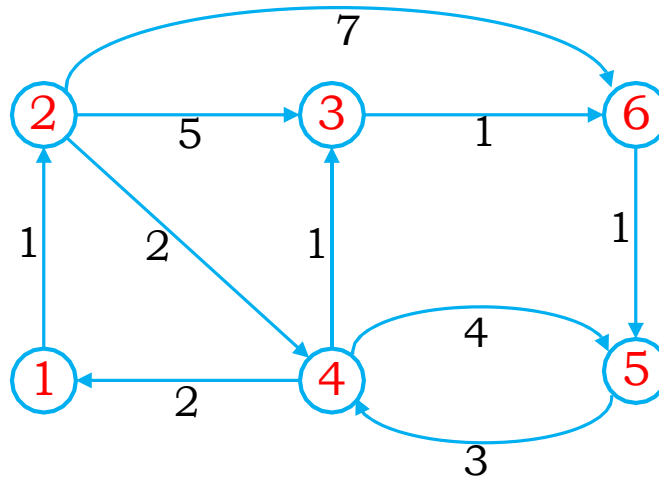
        }

    }



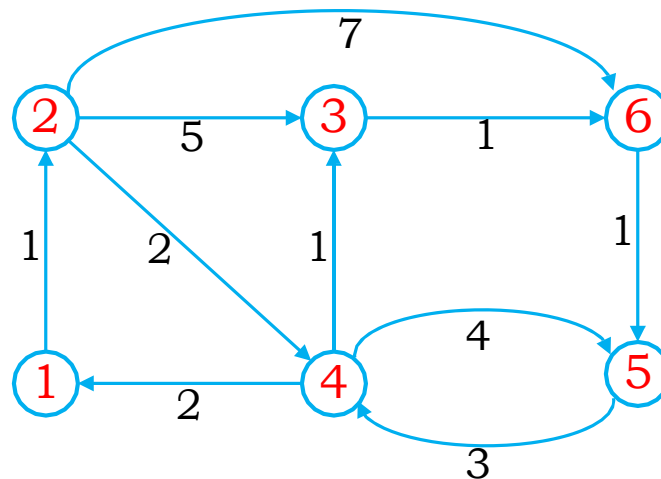
## Ví dụ - Dijkstra (1/2)

Áp dụng thuật toán **Dijkstra** tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh số **1** tới các đỉnh còn lại của đồ thị.



## Ví dụ - Dijkstra (2/2)

Áp dụng thuật toán **Dijkstra** tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh số **1** tới các đỉnh còn lại của đồ thị.



$d[u]$

$truoc[u]$

Bước lặp	Đỉnh 1	Đỉnh 2	Đỉnh 3	Đỉnh 4	Đỉnh 5	Đỉnh 6
Khởi tạo	0, 1	1, 1 *	$\infty$ , 1	$\infty$ , 1	$\infty$ , 1	$\infty$ , 1
1	-	-	6, 2	3, 2 *	$\infty$ , 1	8, 2
2	-	-	4, 4 *	-	7, 4	8, 2
3	-	-	-	-	7, 4	5, 3 *
4	-	-	-	-	6, 6 *	-
5	-	-	-	-	-	-

## Nhận xét

---

- Thuật toán Dijkstra chỉ áp dụng cho đồ thị có hướng và trọng số không âm.
- Ưu điểm:
  - Độ phức tạp về thời gian là tuyến tính ( $O(|V| + |E| * \log(|V|))$ ) nên có thể áp dụng cho các bài toán lớn.
  - Hữu ích cho các bài toán tìm đường đi ngắn nhất, được sử dụng trong bản đồ của google.
- Nhược điểm:
  - Không thể xử lý các trường hợp đồ thị có trọng số âm

## Bài tập 1

Cho đơn đồ thị gồm 7 đỉnh được biểu diễn dưới dạng ma trận trọng số sau:

0	25	$\infty$	27	$\infty$	30	$\infty$
25	0	$\infty$	$\infty$	1	$\infty$	15
$\infty$	$\infty$	0	15	3	1	$\infty$
27	$\infty$	15	0	25	$\infty$	$\infty$
$\infty$	1	3	25	0	$\infty$	$\infty$
$\infty$	$\infty$	1	$\infty$	$\infty$	0	1
$\infty$	15	$\infty$	$\infty$	$\infty$	1	0

Áp dụng thuật toán Dijkstra tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh 2 tới đỉnh 6 của đồ thị đã cho, chỉ rõ kết quả trung gian của mỗi bước thực hiện.

## Bài tập 2

Áp dụng thuật toán  
**Dijkstra** tìm đường đi ngắn  
nhất từ đỉnh số **2** tới các  
đỉnh còn lại của đồ thị.

1	$\infty$	2	8	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
2	$\infty$	$\infty$	2	$\infty$	$\infty$	$\infty$	9	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
3	$\infty$	$\infty$	$\infty$	6	$\infty$	8	1	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
4	7	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
5	$\infty$	$\infty$	1	7	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
6	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	1	$\infty$	$\infty$	9	8	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
7	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	2	$\infty$	2	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
8	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	9	$\infty$	$\infty$	2	$\infty$
9	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	6	$\infty$	9	8	$\infty$
10	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	7	6	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
11	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	6	7	$\infty$	$\infty$	$\infty$
12	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	2
13	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	7	$\infty$	$\infty$
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

# Nội dung

---

- ▶ Phát biểu bài toán tìm đường đi ngắn nhất
- ▶ Thuật toán Dijkstra
- ▶ Thuật toán Bellman-Ford
- ▶ Thuật toán Floyd

# Thuật toán Bellman-Ford (1 / 2)

## ► Mục đích

- Sử dụng để tìm đường đi ngắn nhất từ một đỉnh  $s$  tới các đỉnh còn lại của đồ thị
- Áp dụng cho đồ thị có hướng và không có chu trình âm (có thể có cạnh âm)

## ► Tư tưởng

- Gán nhãn tạm thời cho các đỉnh
  - Nhãn của mỗi đỉnh cho biết cận trên của độ dài đường đi ngắn nhất tới đỉnh đó
- Các nhãn này sẽ được làm tốt dần (tính lại) nhờ một thủ tục lặp
  - Mỗi khi phát hiện  $d[v] > d[u] + a(u, v)$ , cập nhật  $d[v] = d[u] + a(u, v)$

# Thuật toán Bellman-Ford (2/2)

**Bellman-Ford**( $s$ ) {

**Bước 1 (Khởi tạo):**

**for** ( $v \in V$ ) { //Sử dụng  $s$  gán nhãn cho các đỉnh còn lại

$d[v] = a(s, v);$

$truoc[v] = s;$

    }

**Bước 2 (Lặp):**

$d[s] = 0; k=1$

**while** ( $k \leq n - 2$ ) {

**for** ( $v \in V \setminus \{s\}$ ) {

**for** ( $u \in V$ ) {

**if** ( $d[v] > d[u] + a(u, v)$ ) {

$d[v] = d[u] + a(u, v);$

$truoc[v] = u;$

                }

            }

        }

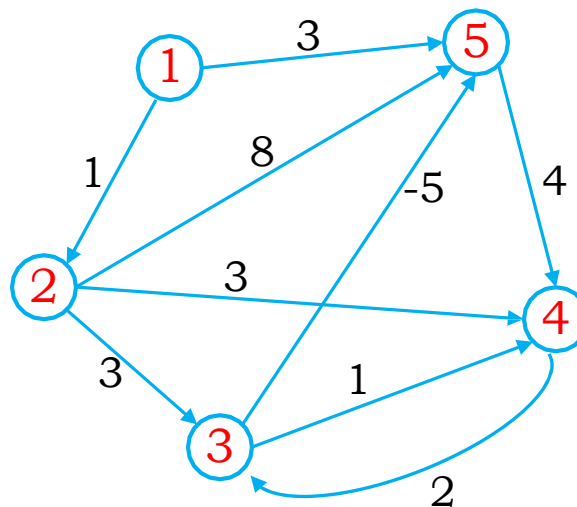
    }

}



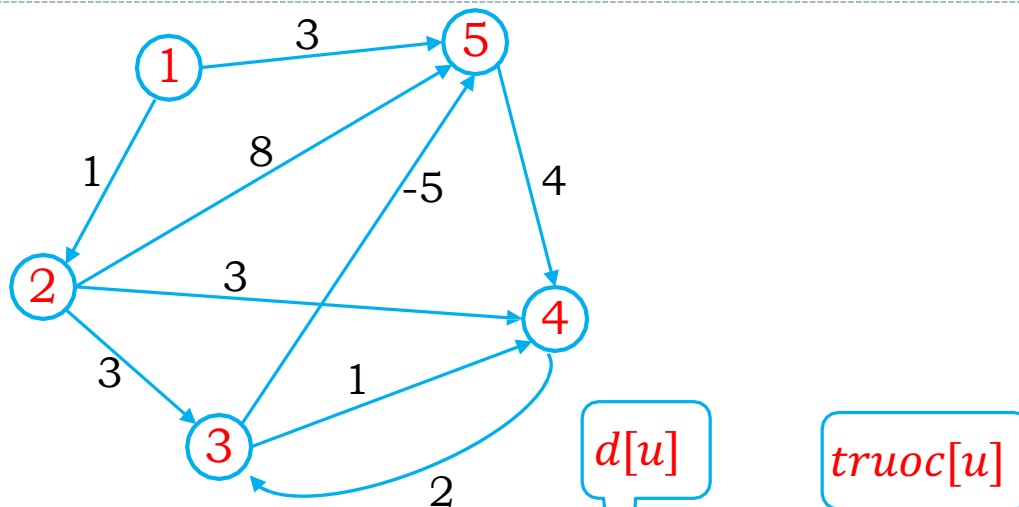
## Ví dụ: Bellman-Ford (1/2)

Áp dụng thuật toán **Bellman-Ford** tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh số **1** tới các đỉnh còn lại của đồ thị.



## Ví dụ: Bellman-Ford (2/2)

Áp dụng thuật toán **Bellman-Ford** tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh số **1** tới các đỉnh còn lại của đồ thị.



Bước lặp	Đỉnh 1	Đỉnh 2	Đỉnh 3	Đỉnh 4	Đỉnh 5
Khởi tạo	0, 1	1, 1	$\infty$ , 1	$\infty$ , 1	3, 1
k=1	0, 1	1, 1	4, 2	4, 2	-1, 3
2	0, 1	1, 1	4, 2	3, 5	-1, 3
3	0, 1	1, 1	4, 2	3, 5	-1, 3

Không thay đổi giá trị

# Bài tập 3

Áp dụng thuật toán  
**Bellman-Ford** tìm đường đi  
ngắn nhất từ đỉnh số **1** tới  
các đỉnh còn lại của đồ thị.

<b>1</b>	$\infty$	7	$\infty$	9	4	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
<b>2</b>	$\infty$	$\infty$	3	$\infty$	-4	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
<b>3</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	-8	$\infty$	-3	$\infty$	$\infty$
<b>4</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	-4	$\infty$
<b>5</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	5	$\infty$	2	$\infty$	3	$\infty$
<b>6</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	5	$\infty$	2
<b>7</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	-7
<b>8</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	-2	$\infty$	$\infty$	-3
<b>9</b>	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$	$\infty$
	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>

# Nhận xét

---

- ▶ Thuật toán Bellman-Ford áp dụng được cho trường hợp đồ thị chứa trọng số âm.
- ▶ Nhược điểm:
  - Chi phí tính toán lớn (độ phức tạp của thuật toán là  $O(n^3)$ )
  - Các vòng lặp thường hội tụ về kết quả sớm hơn so với điều kiện dừng của vòng lặp

# Nội dung

---

- ▶ Phát biểu bài toán tìm đường đi ngắn nhất
- ▶ Thuật toán Dijkstra
- ▶ Thuật toán Bellman-Ford
- ▶ Thuật toán Floyd

# Thuật toán Floyd (1/3)

---

## ► Mục đích

- Sử dụng để tìm đường đi ngắn nhất giữa tất cả các cặp đỉnh của đồ thị
- Áp dụng cho đồ thị có hướng và không có chu trình âm (có thể có cạnh âm)

## ► Tư tưởng

- Thực hiện quá trình lặp
  - Xét từng đỉnh, với tất cả các đường đi (giữa 2 đỉnh bất kỳ), nếu đường đi hiện tại lớn hơn đường đi qua đỉnh đang xét, ta thay lại thành đường đi qua đỉnh này

# Thuật toán Floyd (2/3)

**Floyd()**{

**Bước 1 (Khởi tạo):**

```
for (i = 1, i ≤ n; i++){  
    for(j = 1, j ≤ n; j++){ //Xét từng cặp đỉnh  
        d[i, j] = a(i, j);  
        if(a(i, j) ≠ ∞) next[i, j] = i;  
        else next[i, j] = null;  
    }  
}
```

**Bước 2 (Lặp):**

```
for (k = 1, k ≤ n; k++){  
    for (i = 1, i ≤ n; i++){  
        for (j = 1, j ≤ n; j++){  
            if (d[i, j] > d[i, k] + d[k, j]){  
                d[i, j] = d[i, k] + d[k, j];  
                next[i, j] = next[k, j];  
            }  
        }  
    }  
}
```

# Thuật toán Floyd (3/3)

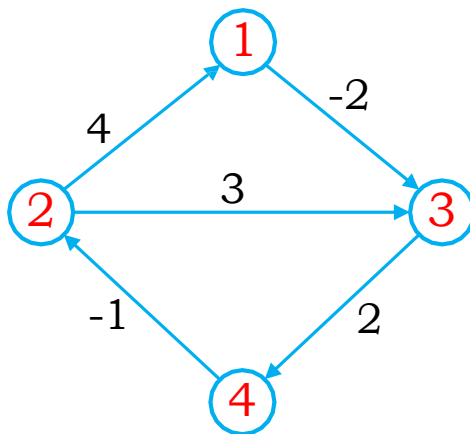
## Khôi phục đường đi

```
Reconstruct-Path( u, v ){  
    if ( next[u][v] == null)  
        <Không có đường đi từ u đến v>;  
    else{  
        path = [u]; // path bắt đầu từ u  
        while(u ≠ v){  
            u = next[u][v];  
            path.append(u); //đỉnh tiếp theo trên đường đi  
        }  
  
        return path;  
    }  
}
```



# Kiểm nghiệm thuật toán

Áp dụng thuật toán  
**Floyd** tìm đường đi  
ngắn nhất giữa tất cả  
các cặp đỉnh của đồ  
thị.



## Bài tập 4

Cho đơn đồ thị  $G = \langle V, E \rangle$  được biểu diễn dưới dạng ma trận trọng số.

<b>1</b>	0	15	5	20	$\infty$	$\infty$
<b>2</b>	1	0	$\infty$	17	10	$\infty$
<b>3</b>	$\infty$	$\infty$	0	2	$\infty$	50
<b>4</b>	15	1	$\infty$	0	$\infty$	70
<b>5</b>	20	30	$\infty$	10	0	10
<b>6</b>	$\infty$	18	$\infty$	23	20	0
	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>

Áp dụng thuật toán Floyd, tìm đường đi ngắn nhất giữa các cặp đỉnh  $(1,2)$ ,  $(1,3)$ ,  $(3,4)$ ,  $(4,2)$  của đồ thị. Chỉ rõ kết quả tại mỗi bước thực hiện

## Nhận xét

---

- ▶ Thuật toán Floy áp dụng được cho trường hợp đồ thị chứa trọng số âm, có thể sử dụng thuật toán để phát hiện chu trình âm trong đồ thị
- ▶ Nhược điểm:
  - Chi phí tính toán lớn (độ phức tạp của thuật toán là  $O(n^3)$ )
  - Áp dụng cho các đồ thị có số đỉnh nhỏ

## Tóm tắt

---

- ▶ Bài toán tìm đường đi ngắn nhất trên đồ thị, các dạng của bài toán
- ▶ Thuật toán Dijkstra, áp dụng
- ▶ Thuật toán Bellman-Ford, áp dụng
- ▶ Thuật toán Floyd, áp dụng

# Bài tập

- Làm một số bài tập trong giáo trình